

Số: 39/2020/QĐST-DS

Thủy Nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2020/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần K; địa chỉ: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Văn Huyền, chức vụ: Phó Trưởng phòng giao dịch Thủy Nguyên, Ngân hàng Thương mại Cổ phần K – Chi nhánh P (Giấy ủy quyền số 845/UQ-HPH-HCNS ngày 11 tháng 5 năm 2020).

Bị đơn: Anh Nguyễn Trí K sinh năm 1984 và chị Nguyễn Thị H sinh năm 1992 cùng địa chỉ: Thôn L, xã P, huyện Thủy Nguyên, thành phố P.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Nguyễn Trí K và chị Nguyễn Thị H phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ của hợp đồng cho vay tung lần trung dài hạn số 89/2017/HDTD/LL/BDS ngày 31 tháng 10 năm 2017 tính đến ngày 12 tháng 8 năm 2020 là 673.673.771 đồng bao gồm số tiền nợ gốc là 628.372.366 đồng, số tiền nợ lãi trong hạn là 44.568.614 đồng, số tiền nợ lãi quá hạn là 732.791 đồng.

2.2. Kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2020 anh Nguyễn Trí K và chị Nguyễn Thị H còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần K và anh Nguyễn Trí K, chị Nguyễn Thị H cho đến khi

anh Nguyễn Trí K, chị Nguyễn Thị H thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Nguyễn Trí K, chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Phương án trả nợ cụ thể như sau: Phương án trả nợ cụ thể như sau: Trước ngày 20 tháng 9 năm 2020 anh Nguyễn Trí K và chị Nguyễn Thị H phải thanh toán trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng. Chậm nhất đến ngày 20 tháng 10 năm 2020 anh Nguyễn Trí K và chị Nguyễn Thị H phải thanh toán trả hết số tiền còn nợ lại (bao gồm số tiền nợ gốc, số tiền nợ lãi trong hạn, số tiền nợ lãi quá hạn) của hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 89/2017/HDTD/LL/BDS ngày 31 tháng 10 năm 2017 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K.

2.4. Trường hợp anh Nguyễn Trí K và chị Nguyễn Thị H vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào theo phương án trả nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần K được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng 453,3m² đất và tài sản trên đất thuộc thửa đất số 291 tờ bản đồ số 01 tại thôn L, xã P, huyện Thủy Nguyên, thành phố P đã được Ủy ban nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 261233 ngày 22 tháng 5 năm 2015 cho chủ sử dụng là ông Nguyễn Trí K và vợ là chị Nguyễn Thị H để thu hồi nợ.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Trí K và chị Nguyễn Thị H nhận nộp cả 15.473.475 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K số tiền tạm ứng án phí 15.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007378 ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố P;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Anh Chiến